

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NHA TRANG  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 376/2022/HSST

Ngày: 19 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Lý

2. Ông Nguyễn Văn Bạ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Thiết - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý 422/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 372/2022/QĐXX – HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 438/2022/TB-TA ngày 13/12/2022 đối với:

Bị cáo **Tạ Phúc H**, sinh năm 1992 tại Kiên Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: không; con Tạ Văn H và bà Nguyễn Thị Thanh P; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**- Bị hại:** Chị Lê Thị Thu Tr; nơi cư trú: Số 49KC đường S, phường Vĩnh T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Huỳnh Thị Bảo X; nơi cư trú: Tổ 22 T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Ông Hà Hữu T; nơi cư trú: Thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Thanh P; nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Trúc M; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:*

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 21/01/2022, Tạ Phúc H điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade màu đen đỏ trắng, biển kiểm soát 79H1 – 262...đi đến quán cơm Thanh Trúc có địa chỉ: thôn Đ, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, Hiền phát hiện bên trong sân của quán có để nhiều xe máy không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp xe máy, Hiền điều khiển xe của mình để ở quán cơm Hoàng Yến (cạnh quán Thanh Trúc) rồi đi bộ vào quán Thanh Trúc. Lúc này, H thấy xe máy hiệu Honda Airblade màu đen, biển kiểm soát 79L9 – 4929 của chị Lê Thị Thu T, còn gắn chìa khóa trên xe, quan sát không người trông giữ, H lén lút dắt xe ra bên ngoài quán Thanh Trúc để nổ máy xe bỏ chạy thì bị chị Nguyễn Thị Trúc M phát hiện truy hô cùng người dân bắt giữ Hiền. Sau đó, Hiền bỏ đi, còn chị M đến Công an xã Vĩnh Phương trình báo sự việc.

Tại Cơ quan Công an, Tạ Phúc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời khai nhận trước đó cùng với đối tượng Triệu Văn Định thực hiện trộm cắp 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 49D1 – 505... tại đường tỉnh lộ 5, thôn Buôn Đung, xã Ninh Tây, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Sau đó, H và Định mang xe máy này đến tiệm cầm đồ Kim C có địa chỉ số 144-146 đường Điện Biên Phủ, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang cầm thế với giá 8.000.00 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang tiến hành truy thu vật chứng (xe máy và tiền) và chuyển hồ sơ và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Ninh Hòa để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 76 ngày 07/4/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, kết luận: 01 xe máy hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 79L9 – .... có giá trị 5.600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 343/CT-VKS-NT ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Tạ Phúc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 09 tháng đến 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Về xử lý vật chứng đã được giải quyết trong quá trình tố tụng; về phần dân sự không xem xét; tuyên quyền kháng cáo và án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### [1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Nhận thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng pháp luật.

### [2] Về hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 21/01/2022, tại quán cơm Thanh Trúc, địa chỉ thôn Đ, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 xe máy hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 79L9 – 4929 có giá trị 5.600.000 đồng của chị Lê Thị Thu T. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 343/CT-VKS-NT ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật của Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là

người có sức khỏe nhưng lười lao động, không chịu lao động chân chính mà chọn cho mình con đường phạm tội. Trước đó, ngày 19/01/2022 bị cáo đã cùng với đồng phạm tên Triệu Quang Định thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là xe máy của chị Nguyễn Thị T tại địa bàn xã Ninh Tây, thị xã Ninh Hòa (hiện đang được cơ quan tố tụng thị xã Ninh Hòa thụ lý giải quyết). Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản phạm tội đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Bị hại chị Lê Thị Thu T đã nhận lại tài sản là xe máy Honda Airblade, biển kiểm soát 79L9 – .. và không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[4.2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Hữu T và bà Huỳnh Thị Bảo X: Hồ sơ vụ án cho thấy: Chiếc xe Honda Airblade, biển kiểm soát 79L9 – .... được ông Hà Hữu T, trú tại: Thôn Vĩnh Thành, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa bán lại cho bà Huỳnh Thị Bảo X (bà Xuyên là người kinh doanh xe gắn máy). Bà Xuyên sau đó bán lại cho bị hại bà Lê Thị Thu T. Bà X, ông T không tranh chấp gì về chiếc xe này nên Hội đồng xét xử không xét.

[4.3] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh P. Bà P là chủ sở hữu xe máy hiệu Honda Airblade màu đen đỏ trắng, biển kiểm soát 79H1 – .... Bà P là mẹ ruột của bị cáo, cho bị cáo mượn xe để sử dụng, nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã trả cho bà Phương là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Một số nội dung khác: Về hành vi trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn thị xã Ninh Hòa đã được cơ quan tiến hành tố tụng Ninh Hòa giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Tạ Phúc H 09** (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét phân trách nhiệm dân sự của bị hại chị Lê Thị Thu T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Hữu T, bà Huỳnh Thị Bảo X và bà Nguyễn Thị Thanh P.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Nhà tạm giữ CATP Nha Trang;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phan Thanh Tùng**